

Số 40-QĐ/ĐU

Kê Sắt, ngày 04 tháng 9 năm 2025.

## QUYẾT ĐỊNH

### thành lập Ban chỉ đạo Bình dân học vụ số

-----

- Căn cứ Kế hoạch số 478-KH/TU ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” và Công văn số 79CV/BTGDVTU ngày 22/7/2025 của Ban Tuyên giáo và Dân vận Thành ủy về việc đẩy mạnh triển khai phong trào và khai thác nền tảng Bình dân học vụ số;

Xét đề nghị của Ban Xây dựng Đảng đảng ủy xã,

### BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY QUYẾT ĐỊNH

**Điều 1.** Thành lập Ban chỉ đạo “Bình dân học vụ số” xã Kê Sắt gồm các đồng chí có tên sau:

#### I. Trưởng ban:

1, Đồng chí: Bùi Sỹ Hoàn

- Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND xã.

#### II. Phó Trưởng ban:

1, Đồng chí: Vũ Viết Lập

- Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy.

2, Đồng chí: Vũ Hữu Tuấn

- Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND xã,

Phó Trưởng Ban thường trực.

#### III. Các Ủy viên

1, Đồng chí: Bùi Xuân Duyệt

- UV BTV, Phó Chủ tịch HĐND xã

2, Đồng chí: Lê Công Chiến

- UV BTV, Trưởng Ban Xây dựng Đảng.

3, Đồng chí: Phạm Thị Thu Hiền

- UV BTV, Phó chủ tịch TT UBND xã.

4, Đồng chí: Nguyễn Hải Hưng

- UV BTV, Chủ nhiệm UBKT Đảng ủy.

5, Đồng chí: Nguyễn Thị Hương

- UV BTV, Chánh văn phòng Đảng ủy.

6, Đồng chí: Đỗ Minh Hưng

- UV BTV, Chủ tịch UBMTTQ xã.

7, Đồng chí: Vũ Văn Gia

- UV BTV, Chỉ huy trưởng BCH QS xã.

8, Đồng chí: Trịnh Văn Trường

- UV BTV, Trưởng Công an xã.

9, Đồng chí: Vũ Đình Lập

- ĐUV, Phó Chủ tịch UBND xã.

10, Đồng chí: Phạm Đình Quỳnh

- ĐUV, Chánh Văn phòng UBND xã.

11, Đồng chí: Đào Thị Liên

- ĐUV, Phó trưởng Ban Xây dựng Đảng

12, Đồng chí: Hà Thị Trang

- ĐUV, Phó chánh Văn phòng Đảng ủy.

13, Đồng chí: Phạm Vinh Quang

- ĐUV, Phó CN UBKT Đảng ủy.

14, Đồng chí: Nguyễn Văn Đích

- ĐUV, Trưởng Phòng Văn hóa, xã hội.

15, Đồng chí: Nguyễn Xuân Phương

- ĐUV, Trưởng Phòng Kinh tế.

- 16, Đồng chí: Nguyễn Văn Tuấn - ĐUV, Giám đốc Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông.
- 17, Đồng chí: Phạm Thế Thành - ĐUV, Phó Giám đốc Trung tâm Phục vụ hành chính công.
- 18, Đồng chí: Lê Văn Cương - ĐUV, Giám đốc Trung tâm chính trị.
- 19, Đồng chí: Đào Thị Nhân - ĐUV, Phó Chủ tịch UB MTTQ, Chủ tịch Hội Liên hiệp Phụ nữ xã.
- 20, Đồng chí: Phạm Thị Hương - ĐUV, Phó Chủ tịch UB MTTQ, Chủ tịch Hội Nông dân xã.
- 21, Đồng chí: Nguyễn Thị Thu Hiền - ĐUV, Phó Chủ tịch UB MTTQ, Bí thư Đoàn thanh niên xã.

22, Các đồng chí bí thư chi bộ các thôn trong xã (có danh sách kèm theo).

**Điều 2.** Ban chỉ đạo có nhiệm vụ xây dựng kế hoạch, thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng, tổ chức tập huấn nghiệp vụ cho các thành viên tổ công nghệ số cộng đồng; triển khai nội dung phong trào “Bình dân học vụ số” tới toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, các tổ chức đoàn thể, các thôn và nhân dân trên địa bàn xã.

**Điều 3.** Ban Xây dựng Đảng đảng ủy, các đồng chí có tên tại Điều 1 và các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU (để b/c),
- Ban Thường vụ đảng ủy,
- Các đồng chí có tên tại điều 1,
- Lưu VPĐU.



**Bùi Sỹ Hoàn**



## ĐANH SÁCH

Các đồng chí bí thư chi bộ thôn ban hành kèm theo  
Quyết định số 40-QĐ/ĐU; ngày 04 tháng 9 năm 2025 của đảng ủy xã Kê Sặt  
về việc thành lập Ban chỉ đạo “Bình dân học vụ số”

STT	Họ và Tên	Chức vụ, đơn vị công tác	Ghi chú
1	Vũ Văn Dương	Bí thư chi bộ thôn Hồ Liễn	
2	Lê Hữu Đông	Bí thư chi bộ thôn Quán Gỏi	
3	Nguyễn Văn Thức	Bí thư chi bộ thôn Vĩnh Lại	
4	Vũ Danh Minh	Bí thư chi bộ thôn Lại	
5	Trần Anh Tuấn	Bí thư chi bộ thôn Mòi	
6	Nguyễn Thị Gọn	Bí thư chi bộ thôn Phương Độ	
7	Vũ Văn Hiền	Bí thư chi bộ thôn Ngọc Mai	
8	Lê Hữu Huy	Bí thư chi bộ thôn Thượng Khuông	
9	Phạm Văn Lâm	Bí thư chi bộ thôn My Khê	
10	Vũ Thị Ngà	Bí thư chi bộ thôn My Thử	
11	Vũ Tất Triệu	Bí thư chi bộ thôn Phục Lễ	
12	Đặng Ngọc Điệp	Bí thư chi bộ thôn Phụng Viện	
13	Bùi Đức Sơn	Bí thư chi bộ thôn Me Vàng	
14	Ngô Đức Tuấn	Bí thư chi bộ thôn Lý Dương	
15	Phạm Thế Nhượng	Bí thư chi bộ thôn Lý Đông	
16	Vũ Văn Dũng	Bí thư chi bộ thôn Đỗ Xá	
17	Lê Văn Tâng	Bí thư chi bộ thôn Bằng Trai	
18	Nguyễn Đình Hưng	Bí thư chi bộ thôn Hoà Ché	
19	Nguyễn Thị Thuyết	Bí thư chi bộ thôn Nhân Kiệt	
20	Phạm Vỹ Kỳ	Bí thư chi bộ thôn Tuấn	
21	Phạm Ngọc Hiền	Bí thư chi bộ thôn Lương Phúc	
22	Vũ Quốc Thảo	Bí thư chi bộ thôn 1	
23	Lê Thọ Dương	Bí thư chi bộ thôn 2	
24	Lê Ngọc Sứ	Bí thư chi bộ thôn 3	
25	Trương Minh Thảo	Bí thư chi bộ thôn 4	
26	Đào Xuân Phương	Bí thư chi bộ thôn 5	
27	Quách Vững Trãi	Bí thư chi bộ thôn Thượng	
28	Phạm Thế Long	Bí thư chi bộ thôn Trung	
29	Vũ Xuân Lợi	Bí thư chi bộ thôn Hạ	

\*  
Số 01 - KH/BCĐ

Kè Sắt, ngày 04 tháng 9 năm 2025

**KẾ HOẠCH**  
**triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”**

Thực hiện Kế hoạch số 478-KH/TU, ngày 01/6/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”. Ban Thường vụ Đảng ủy xã Kè Sắt ban hành kế hoạch triển khai phong trào “Bình dân học vụ số” (sau đây viết tắt là Phong trào) trên địa bàn xã, cụ thể như sau:

**I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

**1, Mục đích**

- Triển khai sâu rộng phong trào gắn với phong trào thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023-2030, nhằm phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân đều được trang bị kiến thức cần thiết để áp dụng trong cuộc sống hàng ngày, nắm bắt, khai thác, thụ hưởng những thành quả của khoa học công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số mang lại.

- Phát huy sức mạnh của cả hệ thống chính trị trong việc tuyên truyền, nâng cao nhận thức của mỗi người dân trong học tập, rèn luyện kỹ năng số và tham gia đầy đủ vào tiến trình chuyển đổi số của đất nước, thành phố và của xã.

- Nâng cao vai trò, trách nhiệm của các cấp, các ngành, các cơ quan, đơn vị, nhất là người đứng đầu trong việc lãnh đạo, chỉ đạo triển khai phong trào và những giải pháp phổ cập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, kỹ năng số cho người dân; đồng thời đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trên địa bàn xã.

**2, Yêu cầu**

- Phong trào được triển khai toàn diện, sâu rộng đến tận các thôn, tạo nên cuộc vận động toàn dân thi đua học tập, rèn luyện kỹ năng số, tích cực tham gia vào tiến trình chuyển đổi số. Cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tiên phong, gương mẫu thực hiện phong trào, góp phần lan tỏa tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự học của mỗi người dân.

- Thực hiện bài bản, khoa học, linh hoạt và sáng tạo, bám sát tình hình thực tế của địa phương, đơn vị, phát huy cao độ vai trò của các tổ chức chính trị - xã hội, tổ chức xã hội nghề nghiệp, các cơ quan, tổ chức, doanh nghiệp, cơ sở giáo dục, đơn vị công nghệ nhằm kiến tạo hệ sinh thái học tập số đa dạng, phong phú. Ứng dụng mạnh mẽ công nghệ số, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng học trực tuyến, đảm bảo tiếp cận linh hoạt, phù hợp với mọi đối tượng, nhất là các nhóm yếu thế.

- Tích hợp công nghệ số vào mọi mặt đời sống, giúp người dân kết nối, tương

tác và phát triển kỹ năng số để sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, hình thành thói quen và văn hóa trong môi trường số.

- Thường xuyên kiểm tra, đánh giá, bảo đảm hiệu quả thực chất; kết quả của phong trào phải được đo lường bằng sự thay đổi căn bản về năng lực số của người dân, thúc đẩy kinh tế số, xây dựng chính quyền số, xã hội số, kết quả thực hiện phong trào là tiêu chí quan trọng trong việc đánh giá trách nhiệm của người đứng đầu trực tiếp phụ trách, chỉ đạo triển khai nhiệm vụ chuyển đổi số hằng năm.

- Bảo đảm an ninh dữ liệu, an toàn thông tin trong suốt quá trình triển khai thực hiện Phong trào.

## II. NỘI DUNG PHONG TRÀO

1. Tuyên truyền, phổ biến, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ trong nhận thức và hành động của cấp ủy, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội, cán bộ, đảng viên và nhân dân về chuyển đổi số và công tác phổ cập kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia, thành phố và của xã.

2. Rà soát, đề xuất sửa đổi, bổ sung, ban hành cơ chế, chính sách theo thẩm quyền để tháo gỡ điểm nghẽn, nhằm hỗ trợ và đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số, phổ cập kỹ năng số cho người dân với phương châm “không ai bị bỏ lại phía sau” và “người dân, doanh nghiệp là trung tâm, mục tiêu, động lực của chuyển đổi số.”

3. Triển khai toàn diện, đồng bộ các giải pháp, tập trung nguồn lực, huy động sự tham gia, phối hợp của các tổ chức, cá nhân; cập nhật, nâng cao nhận thức về chuyển đổi số, kỹ năng số, an toàn số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công; phổ cập kỹ năng số cho người dân trong học tập, nghiên cứu, sử dụng dịch vụ công trực tuyến và các dịch vụ thiết yếu khác.

4. Thi đua tự học và sáng tạo số trong cộng đồng, rèn luyện phát triển kỹ năng số đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị; khai thác có hiệu quả các dịch vụ, nền tảng số, các công nghệ số, nhất là trí tuệ nhân tạo trong công việc và cuộc sống; xây dựng đơn vị số, cộng đồng số, gia đình và công dân số.

5. Triển khai phong trào gắn với thực hiện Đề án “Nâng cao nhận thức, phổ cập kỹ năng và phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030” (ban hành theo Quyết định số 146/QĐ-TTg, ngày 28/01/2022 của Thủ tướng Chính phủ); Chương trình hành động số 89-CTr/TU, ngày 25/02/2025 của Ban Thường vụ Thành ủy thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW, ngày 22/12/2024 của Bộ Chính trị về đột phá phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số quốc gia và Kế hoạch hành động cập nhật, điều chỉnh, bổ sung Chương trình hành động số 89-CTr/TU; với các phong trào đang triển khai thực hiện, nhất là phong trào thi đua “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030” (theo Quyết định số 1315/QĐ-TTg, ngày 09/11/2023 của Thủ tướng Chính phủ).

### **III. CHỈ TIÊU CỤ THỂ**

#### **1. Năm 2025**

(1) Trên 80% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng được các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh trung học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, có kỹ năng an toàn trong học tập và tương tác xã hội trong môi trường số.

(3) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, biết bảo vệ bản thân trên môi trường số.

(4) 80% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VneID.

(5) 80% người lao động trong các doanh nghiệp có kiến thức cơ bản về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng được thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

#### **2. Năm 2026**

(1) 100% cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong khu vực công có hiểu biết về chuyển đổi số, kiến thức và kỹ năng số, sử dụng tốt các nền tảng, trí tuệ nhân tạo, dịch vụ số phục vụ công việc.

(2) 100% học sinh từ cấp tiểu học được trang bị kiến thức, kỹ năng số để phục vụ học tập, nghiên cứu và sáng tạo, nhận biết được nguy cơ, có kỹ năng bảo đảm an toàn trong môi trường số.

(3) 100% người dân trưởng thành có tri thức cơ bản về chuyển đổi số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để khai thác thông tin, sử dụng nền tảng, dịch vụ số thiết yếu, tham gia tương tác, an toàn trên môi trường số.

(4) 100% người dân trong độ tuổi trưởng thành được xác nhận đạt phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số trên nền tảng VNeID.

(5) 100% người lao động trong các doanh nghiệp có kiến thức về công nghệ số, có kỹ năng số, sử dụng tốt thiết bị thông minh để phục vụ sản xuất, kinh doanh, nâng cao năng suất lao động.

(6) 80% trở lên các cơ sở giáo dục phổ thông thường xuyên triển khai các chương trình giảng dạy về kỹ năng số cho học sinh phù hợp với quy định của Bộ Giáo dục và Đào tạo tại Thông tư số 02/2025/TT-BGDĐT, ngày 24/01/2025 về Khung năng lực số cho người học.

### **IV. CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP CHỦ YẾU**

#### **1. Truyền thông và tuyên truyền**

1.1. Thực hiện tuyên truyền sâu rộng trên các phương tiện thông tin đại chúng, công thông tin điện tử, hệ thống loa phát thanh xã, các nền tảng mạng xã hội... về

chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”.

1.2. Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của phong trào “Bình dân học vụ số”; tuyên truyền về ý nghĩa, tầm quan trọng của việc làm chủ công nghệ số, kỹ năng số trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

1.3. Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên cổng thông tin điện tử của xã để cung cấp thông tin về phong trào tới đông đảo nhân dân.

1.4. Triển khai “Ngày hội toàn dân học tập số” vào ngày 10/10 hằng năm (*ngày chuyển đổi số quốc gia*). Kết hợp giữa các hoạt động trực tuyến và trực tiếp như: tổ chức các hội nghị; trải nghiệm và hướng dẫn sử dụng các nền tảng, dịch vụ số, lớp học số cho cộng đồng, tổ chức lồng ghép vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ, khuyến khích người dân tham gia học tập, nâng cao kỹ năng số, nhất là khai thác, sử dụng hiệu quả các nền tảng học trực tuyến như: <https://binhdanhocvuso.gov.vn> (*nền tảng “Bình dân học vụ số” do Bộ Công an triển khai*)

## **2, Phổ cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng**

**2.1.** Cập nhật, nâng cao tri thức, phổ cập kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong cơ quan nhà nước.

a) Xây dựng hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” trong các tổ chức cơ sở đảng, tạo chuyển biến mạnh mẽ về nhận thức và hành động của đảng viên trong việc học tập, nâng cao nhận thức, phát triển kỹ năng số, thúc đẩy chuyển đổi số tại cơ quan, đơn vị, các chi, đảng bộ...

b) Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.

c) Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước theo quy định.

### **2.2. Giáo dục kỹ năng số cho học sinh**

a) Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp, đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành.

b) Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo, phát triển các mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.

c) Phát huy vai trò của học sinh, sinh viên trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.

d) Nghiên cứu đề xuất xây dựng trường học số đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, thường xuyên; giáo dục nghề nghiệp góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.

### **2.3. Phổ cập kỹ năng số cho người lao động trong các doanh nghiệp**

a) Phối hợp tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số cho công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp trên địa bàn xã, nắm vững xu hướng chuyển đổi số của địa phương, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.

b) Các doanh nghiệp tổ chức các khóa đào tạo, hướng dẫn người lao động về cách sử dụng các công cụ và phần mềm quản lý sản xuất, vận hành máy móc tự động hóa, giám sát và kiểm tra chất lượng sản phẩm, các kiến thức, kỹ năng về thương mại điện tử.

### **2.4. Phổ cập kỹ năng số cho người dân**

a) Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân, tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà.

b) Các thôn phối hợp với Ban công tác mặt trận, các đoàn thể, lòng cốt là đoàn thanh niên, cử hội viên có hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.

c) Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.

d) Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật có chương trình giảng dạy phù hợp với nhu cầu của từng nhóm.

## **3. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng**

**3.1. Xây dựng mạng lưới “Đại sứ số”** để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee). Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee” bố trí nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân đến làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên cổng dịch vụ công trực tuyến.

**3.2. Phong trào “Gia đình số”:** Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.

**3.3. Mô hình “Chợ số - Nông thôn số”:** Đào tạo tiểu thương, nông dân và người dân nông thôn qua mô hình học tập 4T (*Tiểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số*), giúp người học nắm vững các kỹ năng, sử dụng công nghệ, nền tảng số trong công việc kinh doanh.

**3.4. Mô hình “Tổ công nghệ số cộng đồng”:** Phát huy cao độ vai trò, nâng cao hiệu quả hoạt động của các tổ công nghệ số cộng đồng đã được thành lập trong triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số.

3.5. Mô hình “Trường học chuyển đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu”.

3.6. Mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”: Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.

3.7. Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng lĩnh vực, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số.

3.8. Chiến dịch thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số: Các tổ chức Đoàn thanh niên trên địa bàn xã thực hiện chiến dịch thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng, tổ thanh niên chuyển đổi số, thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số.

#### **IV. KINH PHÍ THỰC HIỆN**

Kinh phí triển khai thực hiện phong trào được bố trí trong kinh phí thực hiện các chương trình, đề án đã được cấp có thẩm quyền phê duyệt về chuyển đổi số; từ nguồn ngân sách của Nhà nước theo quy định của pháp luật về phân cấp ngân sách và huy động từ các nguồn tài trợ, đóng góp của các tổ chức, cá nhân và các nguồn tài trợ hợp pháp khác.

#### **V. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

##### **1, Ủy ban nhân dân xã**

- Thành lập các tổ công nghệ số cộng đồng; xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”; chỉ đạo các phòng, ban, đơn vị xây dựng các chương trình, kế hoạch cụ thể triển khai thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”; lồng ghép thực hiện phong trào vào kế hoạch triển khai đề án, chương trình liên quan đến chuyển đổi số.

- Tăng cường thông tin, tuyên truyền sâu rộng về phong trào; góp phần lan toả tinh thần tự học, tự nâng cao tri thức, kỹ năng số, chuyển quá trình học tập, rèn luyện, nâng cao và ứng dụng tri thức số trở thành nhu cầu tự thân của mỗi người dân. Mở các chuyên mục, tin, bài viết,... về phong trào “Bình dân học vụ số” trên Cổng thông tin điện tử xã, kịp thời biểu dương các tổ chức đảng, đảng viên và Nhân dân, những tấm gương điển hình, tiên phong, gương mẫu trong thực hiện việc chuyển đổi số và Phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Tham mưu, đề xuất về những giải pháp, cơ chế, chính sách cần sửa đổi hoặc ban hành mới, phục vụ phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo, chuyển đổi số nói chung và phát triển phong trào “Bình dân học vụ số” nói riêng.

- Chỉ đạo bố trí ngân sách và huy động, thu hút tối đa các nguồn lực hợp pháp triển khai phong trào. Trong đó, ưu tiên dành nguồn lực cho phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số, bảo đảm điều kiện thực hiện phong

trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã.

- Xây dựng chương trình phối hợp doanh nghiệp viễn thông, công nghệ số trên địa bàn xã: Hỗ trợ hạ tầng số và các nguồn lực về con người, tài chính; triển khai các chương trình, gói ưu đãi sử dụng sản phẩm, dịch vụ số cho người dân; tham gia phát triển đa dạng các nền tảng số, phục vụ chính quyền, người dân trong tiến trình chuyển đổi số quốc gia; xây dựng các khóa học, trực tiếp tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho các nhóm đối tượng phù hợp với thể mạnh đơn vị; điều động nhân sự tham gia đội ngũ giáo viên, tình nguyện viên triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Xây dựng hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, cống hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã

## **2, Văn phòng Đảng uỷ**

- Phối hợp với Ban xây dựng Đảng và các đơn vị liên quan, theo dõi, đôn đốc, kiểm tra thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”; đăng tải các thông tin lên chuyên mục “Bình dân học vụ số”

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

## **3, Ban Xây dựng Đảng**

- Chủ trì, phối hợp với Văn phòng Đảng uỷ xã và các cơ quan liên quan triển khai, thường xuyên theo dõi, đôn đốc, kiểm tra và định kỳ theo quý, hoặc đột xuất báo cáo Ban Thường vụ Đảng uỷ xã về thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số”.

- nắm chắc tình hình tư tưởng cán bộ, đảng viên và nhân dân, kịp thời tham mưu định hướng công tác tuyên truyền, chủ động đấu tranh phản bác thông tin xuyên tạc về việc thực hiện chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”.

- Phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan để đảm bảo việc triển khai phong trào đúng quan điểm chỉ đạo, đạt được yêu cầu, mục tiêu đề ra.

## **4, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã**

- Chủ động xây dựng và triển khai thực hiện kế hoạch hưởng ứng phong trào phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc thù của từng tổ chức. Chủ trì thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về huy động nguồn lực, nâng cao nhận thức, động viên hội viên, quần chúng tham gia phong trào; giám sát, phản biện quá trình thực hiện phong trào ở các chi, đảng bộ trực thuộc, các cơ quan, đơn vị, các thôn...

- Lồng ghép thực hiện phong trào “Bình dân học vụ số” vào triển khai các phong trào, các cuộc vận động do Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam xã chủ trì, phát động, nhất là phong trào “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng đô thị văn minh”.

- Chủ động nắm, phản ánh tình hình tư tưởng hội viên, nhân dân, kịp thời

định hướng công tác tuyên truyền, chủ động đấu tranh phản bác thông tin xuyên tạc về việc thực hiện chuyển đổi số và phong trào “Bình dân học vụ số”, các tình huống, diễn biến mới, khó khăn, vướng mắc báo cáo ngay về Đảng ủy để kịp thời lãnh đạo, chỉ đạo; lồng ghép nội dung vào báo cáo hàng tháng

- Chủ trì, phối hợp triển khai thực hiện nhiệm vụ, giải pháp liên quan.

### **5, Các tổ chức Đảng trực thuộc**

- Giao đồng chí bí thư chi, đảng bộ trực thuộc đảng ủy chỉ đạo tổ chức thực hiện kế hoạch này, triển khai phong trào phù hợp với điều kiện thực tế, khuyến khích triển khai các mô hình, cách làm sáng tạo, đạt hiệu quả cao.

- Phối hợp các phòng, ban, đơn vị liên quan, tổ công nghệ số cộng đồng, các chi hội, chi đoàn, các tổ chức chính trị - xã hội, tích cực tuyên truyền tới các hội viên, đoàn viên và nhân dân tham gia hưởng ứng, có chất lượng, hiệu quả.

- Vận động, huy động sự tham gia của các tổ chức xã hội, doanh nghiệp, cá nhân trong việc tài trợ, hỗ trợ kinh phí, cơ sở vật chất để thực hiện phong trào.

- Chủ động nắm sát tình hình tư tưởng, tâm trạng của cán bộ, đảng viên và nhân dân; kịp thời báo cáo khó khăn, bất cập để tham mưu cấp ủy các giải pháp thực hiện hiệu quả phong trào.

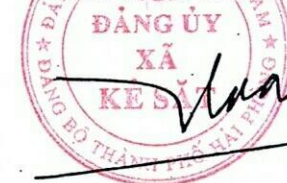
Trên đây là kế hoạch của ban chỉ đạo phong trào “Bình dân học vụ số” xã Kê Sặt. Đề nghị các cơ quan, đơn vị có liên quan, các tổ chức Đảng trực thuộc căn cứ Kế hoạch tổ chức triển khai, thực hiện nghiêm túc./.

#### Nơi nhận:

- Ban Tuyên giáo và Dân vận TU (để b/c),
- BCD “Bình dân học vụ số”,
- Lãnh đạo UBND xã (để thực hiện),
- Các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể,
- Bí thư các chi, đảng bộ trực thuộc,
- Lưu VP.

**TRƯỞNG BAN CHỈ ĐẠO**

**BÍ THƯ ĐẢNG ỦY**



**Bùi Sỹ Hoàn**



**PHỤ LỤC**

**PHÂN CÔNG NHIỆM VỤ CỤ THỂ THỰC HIỆN PHONG TRÀO “ BÌNH DÂN HỌC VỤ SỐ ”**

(Kèm theo Kế hoạch số 01/KH/ĐT ngày 19/8/2025 của Ban chỉ đạo bình dân học vụ xã Kế Sắt)

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
<b>1. Truyền thông và tuyên truyền</b>					
1.	Tổ chức quán triệt triển khai thực hiện kế hoạch của Ban Ban chỉ đạo về triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”	Ban xây dựng Đảng	Phòng Văn hóa, xã hội và các cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn	100% Các cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn	Tháng 8 năm 2025
2.	Tuyên truyền, quán triệt các chủ trương, chính sách của trung ương, thành phố và của xã những kết quả triển khai về phong trào “Bình dân học vụ số” cho cán bộ và nhân dân.	Ban xây dựng Đảng	Trung tâm VH, TT và TT; Các cơ quan, đơn vị; các thôn	Tại hội nghị các cơ quan, đơn vị, các thôn và hệ thống truyền thanh	Hằng năm
3.	Tạo chuyên mục “Bình dân học vụ số” trên cổng thông tin điện tử của xã	Văn phòng UBND - UBND xã	Phòng Văn hóa, xã hội Trung tâm VH, TT và TT	01 chuyên mục	Tháng 8 năm 2025
4.	Chỉ đạo xây dựng tạo chuyên mục trên các fanpage về “Bình dân học vụ số”	UBND xã	Trung tâm VH, TT và TT; Văn phòng UBND và UBND xã	có 01 chuyên mục trên cổng thông tin điện tử, có ít nhất 01 fanpage hoặc kênh TikTok	Tháng 9 năm 2025
5	Tăng cường các tin, bài viết trên hệ thống phát thanh, các kênh, nền tảng về Phong trào “Bình dân học vụ số”	Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông	Phòng Văn hóa, xã hội	Hàng tuần có ít nhất 02 tin; hàng tháng có ít nhất 02 bài viết, phóng	Năm 2025 -2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
6	Huy động những người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông, lan tỏa Phong trào "Bình dân học vụ số".	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị; các thôn	Mỗi thôn có ít nhất 01 người có ảnh hưởng trong cộng đồng tham gia truyền thông	Năm 2025 - 2026
7	Phổ biến đến từng hộ gia đình, người dân về mục đích, ý nghĩa của Phong trào "Bình dân học vụ số"	UBND xã; Tổ công nghệ số cộng đồng	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn	Năm 2025 có ít nhất 80%; năm 2026 có 100% hộ gia đình được phổ biến về mục đích, ý nghĩa của Phong trào	Năm 2025 - 2026
8	Triển khai "Ngày hội toàn dân học tập số" vào ngày 10/10 hằng năm. Sử dụng hiệu quả các nền tảng học trực tuyến như: <a href="https://binhdanhocvuso.gov.vn">https://binhdanhocvuso.gov.vn</a> (nền tảng "Bình dân học vụ số" do Bộ Công an triển khai)	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị; các thôn	100% các thôn tổ chức ngày hội	Hằng năm
<b>2. Xây dựng các quy định, hướng dẫn</b>					
1.	Cụ thể hoá khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho bốn nhóm đối tượng trên địa bàn xã: cán bộ, công chức, viên chức, người lao động trong các cơ quan nhà nước; học sinh; người dân	Phòng Văn hóa, xã hội		Xây dựng khung kỹ năng số, hướng dẫn đánh giá, xác nhận đạt trình độ phổ cập kỹ năng số cho 04 nhóm đối tượng đảm bảo phù hợp, khả thi	Năm 2025

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
2.	Hướng dẫn công tác thi đua, khen thưởng tập thể, cá nhân có nhiều đóng góp, công hiến, đạt thành tích xuất sắc trong thực hiện Phong trào “Bình dân học vụ số” trên địa bàn xã	Phòng Văn hóa, xã hội	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị; các thôn	Hướng dẫn được xây dựng phù hợp, khả thi	Năm 2025
3.	Xây dựng kế hoạch phối hợp với các cơ quan, ban, ngành, đoàn thể vận động các doanh nghiệp công nghệ số tích cực tham gia ủng hộ, tài trợ phong trào “Bình dân học vụ số”	Phòng Kinh tế	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị có liên quan	Có kế hoạch cụ thể, phù hợp để thu hút cộng đồng doanh nghiệp công nghệ, đảm bảo ít nhất 01 doanh nghiệp công nghệ tham gia phong trào	Năm 2025
<b>3. Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số</b>					
1.	Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số	Phòng Văn hóa, xã hội		Xây dựng chương trình phổ cập kỹ năng số phù hợp với khung kỹ năng số của từng nhóm đối tượng trên địa bàn xã, tập trung vào nội dung cốt lõi, tăng cường thực hành, ứng dụng trong công việc và đời sống	Năm 2025
2.	Khuyến khích các tập thể, cá nhân đề xuất sáng kiến, giải pháp công nghệ gắn với đời sống người dân đạt hiệu quả trong quá trình triển khai phong trào “Bình dân học vụ số”.	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	Hàng năm có ít nhất 01 sáng kiến, giải pháp công nghệ được áp	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
3.	Biên soạn, phát hành các tài liệu, bài giảng cho từng chương trình phổ cập kỹ năng số	Phòng Văn hóa, xã hội	Trung tâm Chính trị; Trung tâm Văn hóa, thể thao và truyền thông	dùng đạt hiệu quả cao trên địa bàn xã Các tài liệu đa dạng về thể loại (văn bản, hình ảnh, âm thanh, video, bài trình chiếu), ngắn gọn, dễ hiểu, dễ thực hiện; được đưa lên các nền tảng trực tuyến, đáp ứng số lượng lớn người tham gia	Năm 2025 - 2026
<b>4. Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành các nền tảng</b>					
1.	Tổ chức vận hành và duy trì hệ thống phát triển kỹ năng số xã Kê Sặt để đào tạo, bồi dưỡng, phổ cập kiến thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho mọi đối tượng theo phong trào “Bình dân học vụ số”	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	Hệ thống được vận hành và duy trì hiệu quả trên địa bàn xã	Hàng năm
2.	Tham gia tổ chức vận hành và duy trì nền tảng tích hợp với VNeID trên địa bàn xã để tuyên truyền về chuyển đổi số, định danh, xác thực người học, phục vụ đào tạo, đánh giá, xác nhận trình độ phổ cập kỹ năng số, năng lực số theo hướng tự động.	Công an xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	Nền tảng được vận hành và duy trì hiệu quả trên địa bàn xã	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
3.	Xây dựng, tham gia tổ chức vận hành, duy trì các dịch vụ, nên tăng số thuộc nhiều lĩnh vực, ngành nghề để người dân thực hành, sử dụng ngay trong quá trình rèn luyện kỹ năng số	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn	Các dịch vụ, nên tăng số được vận hành, duy trì hiệu quả	Hàng năm
4.	Triển khai sử dụng trợ lý ảo hỗ trợ học tập tri thức cơ bản về chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số dựa trên công nghệ xử lý ngôn ngữ tự nhiên; hệ thống sử dụng trí tuệ nhân tạo nhằm cá nhân hóa nội dung học, bảo đảm trải nghiệm phù hợp với trình độ và nhu cầu của từng người dùng. Triển khai trợ lý ảo cho cán bộ, công chức và người dân.	Phòng Văn hóa, xã hội	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	Các trợ lý ảo được triển khai hiệu quả, người dân có thể dễ dàng tiếp cận, sử dụng	Hàng năm
<b>5. Phô cập tri thức về chuyển đổi số, kỹ năng số cho từng nhóm đối tượng</b>					
1.	Xây dựng hướng dẫn về việc tổ chức sinh hoạt chuyên đề “Đảng viên tiên phong học tập kỹ năng số” ở các tổ chức cơ sở đảng trong xã	Ban Xây dựng Đảng	Phòng Văn hóa, xã hội	Hướng dẫn được xây dựng phù hợp, khả thi, hiệu quả	Tháng 9 năm 2025
2.	Tổ chức các lớp bồi dưỡng, tập huấn để cập nhật, nâng cao trình độ về chuyển đổi số, kỹ năng số cho cán bộ, công chức, viên chức và người lao động, phù hợp với tiến trình chuyển đổi số của cơ quan, đơn vị.	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	100% cán bộ, công chức, viên chức tham gia lao động được tham gia các lớp tập huấn, bồi dưỡng	Hàng năm
3.	Lồng ghép, đưa nội dung chuyển đổi số, phát triển kỹ năng số vào các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ theo quy định.	Trung tâm Chính trị		100% các chương trình bồi dưỡng nghiệp vụ quản lý nhà nước có	Hàng năm

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
4.	Tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh, sinh viên trong chương trình giáo dục phổ thông, giáo dục nghề nghiệp. Đặc biệt coi trọng kỹ năng sử dụng trí tuệ nhân tạo (AI) trong giáo dục và đào tạo phù hợp với các quy định hiện hành	Phòng Văn hóa, xã hội	Các Trường Tiểu học; THCS; THPT; các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	lồng ghép, đưa vào nội dung chuyên đổi số, phát triển kỹ năng số 100% các chương trình giáo dục phổ thông, có tích hợp giáo dục kỹ năng số cho học sinh.	Năm 2025 - 2026
5.	Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo	Phòng Văn hóa, xã hội	Các Trường Tiểu học; THCS; THPT; các ban, ngành, cơ quan, đơn vị liên quan	Phát triển mô hình giáo dục mới dựa trên công nghệ số và trí tuệ nhân tạo, tạo dựng môi trường để học sinh tiếp cận, hình thành kỹ năng số và hưởng lợi từ thành quả chuyển đổi số của ngành.	Năm 2025 - 2030
6.	Phát huy vai trò của học sinh trong hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số cho người dân, trước hết là người thân trong gia đình, những người có hoàn cảnh khó khăn, yếu thế.	Phòng Văn hóa, xã hội	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn	Hàng năm, 100% các trường học huy động, phát huy vai trò của học sinh trong các hoạt động tình nguyện tham gia phổ cập kỹ năng số	Năm 2025 - 2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
7.	Nghiên cứu đề xuất xây dựng trường học số đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, góp phần đào tạo nguồn nhân lực chất lượng cao.	Phòng Văn hóa, xã hội	Trung tâm Chính trị; Trung tâm VH, TT và TT	100% các cơ sở giáo dục có mô hình trường học số	Năm 2025 - 2030
8.	Tổ chức các lớp đào tạo kỹ năng số để công nhân và người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã năm vững xu hướng chuyển đổi số của đơn vị, ứng dụng công nghệ mới để nâng cao năng suất, hiệu quả lao động.	Phòng Kinh tế	Trung tâm Chính trị; Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	100% công nhân, người lao động tại các doanh nghiệp, hợp tác xã được học các lớp bồi dưỡng, đào tạo kỹ năng số	Năm 2025 - 2026
9.	Định kỳ tổ chức các buổi học cộng đồng cho người dân trên địa bàn xã, tập trung vào các nội dung thiết thực, có thể áp dụng ngay, gắn với triển khai các đề án của Chính phủ về chuyển đổi số quốc gia, khuyến khích người dân tham gia học tập kỹ năng số trên các nền tảng học trực tuyến mở đại trà	Các tổ công nghệ số cộng đồng	Phòng Văn hóa, xã hội; Văn phòng HĐND-UBND xã; Trung tâm VH, TT và TT; Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan Các thôn	100% thôn tổ chức các buổi học cộng đồng định kỳ cho người dân	Năm 2025 - 2026
10.	Lãnh đạo, chỉ đạo các thôn phối hợp với Tổ công nghệ số cộng đồng, đoàn thanh niên, doanh nghiệp công nghệ số, hội phụ nữ và các tổ chức xã hội nghề nghiệp cử hội viên có hiểu	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn	Hàng năm, 100% thôn có hội viên hiểu biết công nghệ hướng dẫn người dân	Năm 2025 - 2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
	biết công nghệ hướng dẫn người dân, nhất là người cao tuổi, lao động phổ thông sử dụng các nền tảng, dịch vụ số.				
11.	Tổ chức các lớp học “Bình dân học vụ số” cho người cao tuổi về sử dụng Internet, dịch vụ công trực tuyến, thanh toán số, nhất là an toàn số và chăm sóc sức khỏe trực tuyến.	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	100% người cao tuổi được tham dự các lớp “Bình dân học vụ số”	Năm 2025 - 2026
12.	Tổ chức các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số chuyên biệt cho người khuyết tật	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	100% người khuyết tật được tham dự các lớp phổ cập công nghệ, kỹ năng số đảm bảo phù hợp với khả năng và nhu cầu của từng nhóm đối tượng.	Năm 2025 - 2026
13.	Triển khai trang tin điện tử hỗ trợ người khuyết tật,	UBND xã	Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	Trang điện tử có giao diện thân thiện, tích hợp các công cụ hỗ trợ người khuyết tật tiếp cận văn bản, âm thanh, dịch thuật...	Năm 2025 - 2026
<b>6. Triển khai các mô hình, phong trào lan tỏa kỹ năng số cho cộng đồng</b>					
1.	Triển khai mạng lưới “Đại sứ số” để phổ cập kỹ năng số cho cộng đồng qua mô hình Người hướng dẫn (mentor) - Người học (mentee).	Đảng ủy xã	UBND xã;	Từ năm 2025, 100% các thôn có mạng lưới “Đại sứ số”. Mỗi thôn bố trí ít	Năm 2025 - 2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
	Mỗi “mentor” hướng dẫn kỹ năng số cho ít nhất 5 “mentee”.		Các ngành, đoàn thể, cơ quan, đơn vị liên quan	nhất một nhân sự hỗ trợ, hướng dẫn khi người dân làm thủ tục hành chính nhưng không đủ kỹ năng thao tác trên Công dịch vụ công trực tuyến	
2.	Triển khai phong trào “Gia đình số”.			Mỗi hộ gia đình có ít nhất một thành viên tham gia học tập, có hiểu biết về chuyển đổi số, kỹ năng số, sử dụng được nền tảng, dịch vụ số và hướng dẫn cho các thành viên trong gia đình.	Năm 2025 - 2026
3.	Triển khai mô hình “Chợ số - Nông thôn số”: Đào tạo tiêu thương, nông dân và người dân nông thôn qua mô hình học tập 4T ( <i>Triểu thương - Thương mại điện tử - Thanh toán không dùng tiền mặt - Tiết kiệm số</i> ), giúp người học nắm vững các kỹ năng sử dụng công nghệ, nền tảng số trong kinh doanh.			100% các chợ ở trên địa bàn triển khai mô hình	Năm 2025 - 2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
4.	Thành lập và duy trì hoạt động hiệu quả các “Tổ công nghệ số cộng đồng” với phương châm “đi từng ngõ, gõ từng nhà, hướng dẫn từng người”, bảo đảm mọi người dân đều được phổ cập kỹ năng cơ bản về chuyển đổi số			Từ năm 2025, 100% các thôn có “Tổ công nghệ số cộng đồng”	Hàng năm
5.	Triển khai Mô hình “Trường học chuyên đổi số điển hình”, “Lớp học số sáng tạo”, “Giáo viên số tiêu biểu” tại 100% các cơ quan, đơn vị, các thôn	Phòng Văn hóa, xã hội	Các cơ quan, đơn vị, các thôn	100% các cơ quan, đơn vị, các thôn	Năm 2025 - 2030
6.	Triển khai mô hình “Mỗi công dân - Một danh tính số”:	Công an xã	Các cơ quan, đơn vị, các thôn	Bảo đảm 100% công dân từ 16 tuổi có danh tính số, hỗ trợ người dân cài đặt và sử dụng ứng dụng VNeID, tài khoản ngân hàng số.	Năm 2025 - 2026
7.	Phát động phong trào thi đua thiết thực trong từng ngành, từng lĩnh vực, thu hút sự tham gia đông đảo của cán bộ, đảng viên, đội ngũ tri thức, người dân và cộng đồng doanh nghiệp thực hiện cuộc cách mạng chuyển đổi số	Đảng ủy; UBND xã	Các cơ quan, đơn vị có liên quan, các thôn	100% các ban, ngành, cơ quan, đơn vị phát động phong trào thi đua	Hàng năm
8.	Nâng cao nhận thức, động viên cán bộ, hội viên, Nhân dân tham gia Phong trào “Bình dân học vụ số”. Lòng ghép thực hiện Phong trào “Bình	Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội	Các cơ quan, đơn vị liên quan, các thôn	100% cán bộ, đoàn viên, hội viên hiểu rõ mục đích, ý nghĩa của	Năm 2025 - 2026

STT	Nội dung công việc	Cơ quan chủ trì	Cơ quan phối hợp	Kết quả thực hiện	Thời gian thực hiện
	<p>dân học vụ số” vào triển khai các cuộc vận động, phong trào: “Cả nước thi đua xây dựng xã hội học tập, đẩy mạnh học tập suốt đời giai đoạn 2023 - 2030”, “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh” ...</p>			<p>phong trào và tích cực tham gia thực hiện</p>	
9.	<p>Triển khai chiến dịch thanh niên chung tay phổ cập kỹ năng số</p>	<p>BCH Đoàn TN xã</p>	<p>Các cơ quan, đơn vị liên quan; các thôn</p>	<p>Chiến dịch được tổ chức thường xuyên theo chuyên đề riêng hoặc lồng ghép vào hoạt động của tổ công nghệ số cộng đồng, tổ thanh niên chuyên đổi số, thanh niên tình nguyện tổ chức các lớp, nhóm hướng dẫn cho người dân tại 100% các thôn cách thức cài đặt, sử dụng các phần mềm, ứng dụng, sản phẩm, dịch vụ số</p>	<p>Năm 2025 - 2026</p>